TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC H** **TỈNH K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 40/2019/QĐST- DS	*Ngọc H, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST- DS, ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Cẩm T; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện Ngọc H, tỉnh K

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện Ngọc H, tỉnh K

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thùy Tr công nhận đến (07/8/2019) còn nợ của chị Bùi Thị Cẩm T số tiền 129.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi chín triệu đồng)*. Chị Tr đồng ý trả cho chị T số tiền trên.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Kể từ thời điểm mà các đương sự thoả thuận và chị Bùi Thị Cẩm T có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Nguyễn Thị Thùy Tr chưa trả đủ số tiền nêu trên thì chị Nguyễn Thị Thùy Tr còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí: Áp dụng Điều 144, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chị Nguyễn Thị Thùy Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 3.225.000đ *(Ba triệu, hai trăm, hai mươi lăm nghìn đồng).*

Trả lại cho chị Bùi Thị Cẩm T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.225.000đ *(Ba triệu, hai trăm, hai mươi lăm nghìn đồng)*. Theo biên lai số: AA/2016/0000317, ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Lật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh K;
- VKSND H. Ngọc H;
- Chi cục THADS.H. Ngọc H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Quách Văn N